TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST-DS	*Bến Cát, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần xét miễn nghĩa vụ thi hành án gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai xét miễn nghĩa vụ thi hành án thụ lý số 390/2023/TLST-VDS ngày 17 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định mở phiên họp số 82/2023/QĐST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chi cục Thi hành án dân sự X, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ: Khu phố A, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Kim H – Chi Cục trưởng. Có mặt

Người được xét miễn nghĩa vụ thi hành án: Bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố A, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người đại diện hợp pháp của Chi cục Thi hành án X, tỉnh Bình Dương là bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:

Tại Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 97/2012/QĐST-DS ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bến Cát, tỉnh Bình Dương: Bà Trần Thị Bích T phải nộp 11.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hiện tại bà T đã nộp 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí còn lại bà T phải nộp là 9.000.000 đồng.

Căn cứ vào Quyết định thi hành án chủ động số 1791/QĐ-CCTHA ngày 31/8/2012, 02 Biên bản xác minh điều kiện thi hành án đối với bà Trần Thị Bích T ngày 18/02/2020 và ngày 28/6/2023. Ngày 16/8/2023, Chi cục Thi hành án dân sự X ban hành Công văn số 795/CCTHADS và lập hồ sơ đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.000.000 đồng của bà Trần Thị Bích T theo quy định tại khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Ngày 19/ 8 /2023, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát có Công văn số 189/CV-VKSBC đồng ý miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 9.000.000 đồng đối với bà T.

Tại phiên họp:

Chi cục Thi hành án dân sự X giữ nguyên yêu cầu, không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ việc:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp hôm nay.

- Về nội dung: Yêu cầu xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.000.000 đồng đối với bà Trần Thị Bích T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014, Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao nên có cơ sở chấp nhận, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Chi cục Thi hành án dân sự X, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xét miễn nghĩa vụ thi hành án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Chi cục Thi hành án dân sự X và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ vào khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 16, khoản 1 Điều 63 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và điểm b khoản 3 Điều 170 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì Chi cục Thi hành án dân sự X có quyền lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước. Chi cục Thi hành án dân sự X có địa chỉ trụ sở tại Khu phố A, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Do đó, yêu cầu xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án Chi cục Thi hành án dân sự X thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát.

[2] Về yêu cầu của Chi cục Thi hành án dân sự X

Tại Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 97/2012/QĐST-DS ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bến Cát, tỉnh Bình Dương: Bà Trần Thị Bích T phải nộp 11.000.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm án phí dân sự sơ thẩm. Hiện tại bà T đã nộp 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền án phí còn lại bà T phải nộp là 9.000.000 đồng. Chi cục Thi hành án dân sự X đã ban hành Quyết định thi hành án chủ động số 1791/QĐ-CCTHADS ngày 31/8/2012.

Theo 02 Biên bản xác minh điều kiện thi hành án đối với bà Trần Thị Bích T ngày18/02/2020 và ngày 28/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát xác định: bà Trần Thị Bích T hiện tại đã bỏ địa phương đi nơi khác sinh sống, không có bất cứ tài sản gì tại địa phương có giá trị để đảm bảo thi hành án.

Tại Công văn số 189/CV-VKSBC ngày 19/8/2023 , Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát có ý kiến đồng ý miễn nghĩa vụ Thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước của bà T theo Chi cục Thi hành dân sự thị xã Bến Cát đề nghị.

Như vậy, đã hết thời hạn 10 năm, kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự X ra Quyết định Thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước còn lại là 9.000.000 đồng của bà T mà bà T chưa thi hành. Hiện nay bà T không sống ở địa phương và có tài sản gì tại địa phương để đảm bảo thi hành án khoản tiền nói trên.

Do đó, trường hợp của bà Trần Thị Bích T đủ điều kiện xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước số tiền là 9.000.000 đồng theo khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014 và Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

Yêu cầu của Chi cục Thi hành án dân sự X đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước số tiền còn lại 9.000.000 đồng của bà T là có cơ sở chấp nhận toàn bộ.

[3] Ý kiến phát biểu của Viện Kiểm sát là phù hợp nên có căn cứ để chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản khoản 9 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 361, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 61, khoản 1 Điều 63, Điều 64; điểm b khoản 3 Điều 170 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014.

- Căn cứ các Điều 2, 3, 4, 9, 10 và Điều 11 Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

- Căn cứ điểm 3 khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự X, tỉnh Bình Dương theo Công văn số 795/CCTHADS ngày 16/8/2023.

2. Miễn nghĩa vụ thi hành án cho bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố A, phường MP, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước số tiền còn lại là 9.000.000 đồng án theo Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 97/2012/QĐST-DS ngày 10/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về lệ phí: Chi cục Thi hành án dân sự X, tỉnh Bình Dương và bà Trần Thị Bích T không phải chịu.

4. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Thanh Nga